

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2018**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019 CỦA CÔNG TY**  
**TNHH MTV KTCT THỦY LỢI GIA LAI**

**Phần I**  
**TỔNG KẾT THỰC HIỆN**  
**NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2018**

**A/Đặc điểm, tình hình, khó khăn, thuận lợi.**

**1/ Đặc điểm tình hình chung.**

Thời tiết, khí tượng thủy văn. Lượng mưa trong năm 2018 xấp xỉ bằng TBNN. Lượng mưa tập trung từ giữa tháng 6 đến tháng 10 (khu vực Phía Tây và giữa tỉnh) chiếm đến 85% lượng mưa cả năm. Đối với khu vực phía Đông và Đông Nam mưa có xu hướng đến muộn. vì vậy gây khó khăn trong việc tích trữ nước cho các công trình hồ chứa. Riêng với công trình Ayun Hạ và Ia Mlah do chịu sự vận hành điều tiết trên lưu vực Sông Ba nên phải trữ muộn hiện công trình Ia Mlah mực nước hồ chỉ đạt 212,80m/215,00m thiếu 2,2m.

Sự khắc nghiệt của khí hậu và môi trường ngày càng có xu hướng tăng lên phá vỡ những quy luật tồn tại nhiều năm dẫn đến công tác dự báo lượng nước đến các hồ chứa do công ty quản lý gặp rất nhiều khó khăn.

Năm 2018 là năm thứ 3 thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XV và Ban chấp hành TW Đảng khóa XII tổ chức thành công hội nghị TW lần thứ 7 và 8. Hội nghị TW8 khóa XII đánh giá "*Kinh tế - Xã hội nước ta tiếp tục có những chuyển biến tích cực, toàn diện trên các lĩnh vực. Dự báo, đến cuối năm 2018, có thể hoàn thành toàn bộ 12 chỉ tiêu kế hoạch đề ra, trong đó có 8 chỉ tiêu hoàn thành vượt mức. Nổi bật là: Tốc độ tăng trưởng tiếp tục duy trì ở mức cao, đạt 6,6 - 6,8%, Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định. Lạm phát được kiểm soát; Các lĩnh vực văn hoá, xã hội được quan tâm đầu tư phát triển, đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần tích cực vào việc duy trì ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội ...*"

Đối với tỉnh Gia Lai: Năm 2018, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Gia Lai có nhiều chuyển biến tích cực, dự ước có 20/20 chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh đề ra có khả năng đạt và vượt kế hoạch. Tổng sản phẩm trong tỉnh tăng 8,0% so với năm 2017 (nông - lâm nghiệp - thủy sản tăng 5,73%; công nghiệp - xây dựng tăng 9,69%; dịch vụ tăng 8,64%; thuế sản phẩm tăng 10,0%); cơ cấu kinh tế chuyển dịch phù hợp, trong đó nông lâm nghiệp - thủy sản chiếm 37,94%, công nghiệp - xây dựng chiếm 28,19%, dịch vụ chiếm 33,87%. GRDP bình quân đầu người đạt 45,36 triệu đồng.

Các lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ, thông tin - truyền thông, lao động việc làm tiếp tục có bước phát triển; quan tâm và chăm lo các gia đình chính sách, người có công, đối tượng xã hội cộng đồng. Các vấn đề bức xúc xã hội được tập trung xử lý; công tác đối ngoại được tăng cường; tình hình an ninh chính trị, an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

## **2/ Đặc điểm tình hình riêng đối với công ty.**

### **2.1/Đặc điểm:**

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai được UBND tỉnh giao nhiệm vụ quản lý, khai thác và bảo vệ 36 công trình thủy lợi loại vừa và lớn (gồm 12 hồ chứa; 21 đập dâng và 03 trạm bơm điện với tổng năng lực thiết kế tưới: 31.843 ha đảm bảo phục vụ tưới đủ nước cho trên 28.000 ha diện tích lúa, màu, cây công nghiệp.

Năm 2018 là năm đầu tiên thực hiện Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành luật thủy lợi số: 08/2017/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 19/06/2017 có hiệu lực từ ngày 1/7/2018; Luật quy định chuyển từ "phí" sang "giá" sản phẩm, dịch vụ thủy lợi nhằm thể chế hóa các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước. gắn trách nhiệm của bên cung cấp dịch vụ thủy lợi và bên sử dụng dịch vụ thủy lợi; giúp người sử dụng dịch vụ thủy lợi hiểu rõ bản chất nước là hàng hóa, coi dịch vụ thủy lợi là chi phí đầu vào trong sản xuất, nâng cao ý thức sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả. Chính sách này có tác động lớn đến các doanh nghiệp được nhiệm vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị Quyết số: 95/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 Nghị quyết “ Thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai”

### **2.2. Khó khăn.**

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cũng gặp không ít khó khăn do bị ảnh hưởng các khó khăn từ tình hình đặc điểm chung của cả nước và tỉnh nhà nêu trên;

+ Công tác tìm việc làm tăng thu nhập cho công nhân viên chức, đầu tư hợp đồng liên kết nuôi trồng thủy sản hồ chứa và phát triển du lịch còn chậm, kéo dài thời gian và gặp nhiều khó khăn trở ngại về quy trình, thủ tục pháp lý, Nhất là công trình thủy lợi Ayun Hạ.

+ Diễn biến thời tiết cực đoan, biến đổi khí hậu kéo theo sự thay đổi của thời tiết, ảnh hưởng trực tiếp đến cây trồng, sản xuất nông, lâm, công nghiệp và nuôi trồng, đánh bắt thủy - hải sản. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đối với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

+ Một số quy định mới trong công tác quản lý công trình như: Xây dựng trạm quan trắc thủy văn chuyên dùng, Lập phương án cấm mốc bảo vệ nguồn nước hồ chứa, Cấp giấy phép khai thác nước mặt, Đánh giá tác động môi trường v.v... đòi hỏi phải có nguồn lực (con người và kinh phí thực hiện).

+ Một số chính sách quy định trong quản lý khai thác công trình thủy lợi về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi chậm ban hành nên công tác phê duyệt diện tích hỗ trợ năm 2018 đến ngày 14/12/2018 mới được UBND tỉnh phê duyệt.

### **2.3. Thuận lợi .**

+ Thời tiết, khí hậu: Bước vào vụ đông xuân 2017-2018 tất cả các hồ chứa công ty quản lý đều tích đủ nước. Trong suốt vụ thời tiết tương đối thuận lợi, một số vùng (trừ Chư sê) đã có mưa nên công ty có phương án tích nước dự trữ cho vụ tiếp theo. Có hiện tượng hạn cuối vụ nhưng các vùng tưới phục vụ sản xuất của công ty quản lý diễn ra không gay gắt, nhờ có nguồn nước bổ sung kịp thời từ các hồ chứa công ty quản lý nên tình trạng hạn hán ở một số công trình đập dâng được khắc phục kịp thời, trong vụ không có diện tích công ty phục vụ tưới bị hạn hán, thiếu nước.

+ Tư tưởng cán bộ, công nhân toàn công ty ổn định hầu hết đều có tinh thần tiết kiệm, vượt khó, tận tâm phục vụ nhân dân, yêu nghề.

+ Công ty sớm ổn định tổ chức theo mô hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao trong đó thủy lợi phí được chuyển sang giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi và mức kinh phí hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ được nhà nước hỗ trợ cho các đối tượng theo tinh thần của Nghị định 62/2018/NĐ-CP, Nghị định 96/2018/NĐ-CP của Chính Phủ và Quyết định số: 1050a/QĐ-BTC của Bộ Tài chính.

+ Công ty và Công đoàn Công ty trong Hội nghị người lao động đã phát động phong trào thi đua liên tịch trên tất cả các lĩnh vực sản xuất và kinh doanh của công ty.

+ Lãnh đạo công ty chủ động triển khai kịp thời hàng loạt các biện pháp tiết kiệm chi phí, Ban hành các quy chế mới: qui chế trả lương và sử dụng quỹ tiền lương đối với người lao động trong công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi; quy chế chấm điểm và bình xét thi đua đối với cá nhân và tập thể; Quy chế tuyển dụng, đào tạo, nâng bậc lương và phiên lương... nhằm đưa hoạt động của công ty vào quỹ đạo ổn định, chặt chẽ, đảm bảo theo pháp luật. Thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức, thực hiện biên chế hợp lý, khả thi cao ở tất cả các đơn vị trực thuộc.

+ Tiếp tục tổ chức triển khai tuyên truyền và thực hiện tưới tiết kiệm nước; chuyển đổi biện pháp tưới từ chảy tràn sang tưới bơm ở các công trình tưới cho cây công nghiệp, dịch chuyển lịch thời vụ đối với 1 số công trình (An Phú, Plei Pai, Ia Lâu) nhằm chống hạn vụ đông xuân ngay từ đầu vụ.

Trên cơ sở tình hình chung của cả nước và tỉnh nhà đã nêu, từ những khó khăn và thuận lợi kết hợp với việc thực hiện định hướng của Nhà nước và UBND tỉnh; Năm 2018 tập thể CBCNV người lao động của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Gia Lai đã đoàn kết, nỗ lực, phấn đấu thực hiện hoàn thành nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch UBND tỉnh giao thể hiện của thể qua hệ thống chỉ tiêu sau:

#### **B/Kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2018.**

Qua một năm thực hiện Nghị quyết với tinh thần đoàn kết và nỗ lực phấn đấu không ngừng, tập thể CBCNV công ty TNHH một thành viên KTCT thủy lợi Gia Lai đã hoàn thành cơ bản nhiệm vụ chính trị được giao, thực hiện tốt một số chỉ tiêu, khoản, mục mà Hội nghị đại biểu người lao động ngày 19 tháng 01 năm 2018 đã biểu quyết thông qua và nhất trí cao. Kết quả đạt được thể hiện qua hệ thống chỉ tiêu sau:

I/ Chỉ tiêu SXKD chung.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch tính giao 2018	Thực hiện 2018	Tang, giảm (+;-)	Số %
I	Tổng diện tích tưới toàn công ty	Ha	28.716,610	27.517,350	(1.199,26)	95,8%
1	Lúa	Ha	19.323,178	20.081,168	757,99	103,9%
2	Màu	Ha	4.313,326	2.141,106	(2.172,22)	49,63%
3	Cà phê	Ha	4.573,952	4.500,012	(73,94)	98,88%
4	Tiêu	Ha	184,290	178,950	(5,34)	97,10%
5	Chè	Ha	29,914	29,914	-	100,00%
6	Mía	Ha	12,000	304,750	292,75	2.539,58%
7	Chanh dây	Ha	15,000	15,000	-	100,00%
8	Vườn nom	Ha	7,500	11,000	3,50	146,67%
9	Cỏ công nghiệp	Ha	142,000	142,000	-	100,00%
10	Ao NTTS	Ha	113,450	113,450	(2,00)	98,27%
II	Diện tích hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi	Ha	27.773,820	27.189,950	(583,87)	97,9%
1	Lúa	Ha	18.750,218	20.081,168	1.330,95	107,00%
2	Màu	Ha	4.293,326	2.141,106	(2.098,22)	50,50%
3	Cà phê	Ha	4.390,622	4.340,612	(50,01)	98,86%
4	Tiêu	Ha	184,290	178,951	(5,34)	97,00%
5	Chè	Ha	29,914	29,914	-	100,00%
6	Mía	Ha	12,000	304,750	292,75	2.539,58%
7	Ao NTTS	Ha	113,450	113,450	-	100%
III	Diện tích phải thu sử dùng SP, DV công ích thủy lợi	Ha	942,790	327,400	(615,39)	34,7%
1	Lúa	Ha	572,960	-	(572,96)	0,00%
2	Màu	Ha	20,000	-	(20,00)	0,00%
3	Cà phê	Ha	183,330	159,400	(23,93)	86,95%
4	Chanh dây	Ha	15,000	15,000	-	100,00%
5	Vườn nom	Ha	7,500	11,000	3,50	146,67%
6	Cỏ công nghiệp	Ha	142,000	142,000	-	100,00%
7	Ao NTTS	Ha	2,000	-	(2,00)	0,00%

IV	Lao động tiền lương	Triệu đ				
1	Số lao động sử dụng	Người	300	298	đạt	99,3
2	Quỹ tiền lương	Triệu đ	19.735	19.735	đạt	100
V	Lợi nhuận (trước thuế)	Triệu đ	0	4.196,5	vượt	
VI	Nộp ngân sách (nộp đủ)	Triệu đ	670	1.423	753	212,38
VII	BHXH-BHYT-BHTN (32,5%)	Triệu đ	Nộp đủ	Nộp đủ	Đạt	100
VIII	Tiền lương bình quân	Triệu đ	5,50	5,54	Đạt	100,7
IX	Thu nhập bình quân	Triệu đ	6,50	6,67	Đạt	102,6
X	Công tác xã hội, từ thiện	Triệu đ	50	168,9	vượt	337,8

**+ Đánh giá:**

Tổng diện tích tưới thực hiện năm 2018 so với kế hoạch UBND tỉnh giao đạt 95,82% giảm 1.199,26; lý do giảm: Chủ yếu là giảm diện tích tưới cho màu (cây mì) thuộc công trình Ia Malh. Công ty xây dựng kế hoạch tưới 2 vụ cho cây mì. Tuy nhiên, theo công văn số 65/QLCT-KTTL ngày 19/3/2018 của Tổng cục thủy lợi trả lời công ty “về việc áp dụng cấp nước tưới cho cây trồng” thì cây mì tính theo vụ (1 vụ/năm). – Công trình Ia Mlah diện tích cây mì giảm so với kế hoạch tỉnh giao là: (2.030,72 ha)

Về diện tích được hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giảm 583,87 ha. Trong đó: Lúa tăng 1.330,95 ha, màu giảm 2.098, 22 ha (công trình Plei Pai tăng lúa 102,7 ha, Ia Lốp tăng lúa 382,55 ha và chuyển 572,96 ha lúa tạo nguồn các trạm bơm lẻ huyện Phú thiện thuộc diện tích phải thu sang được hỗ trợ do công ty quản lý)

Diện tích phải thu sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi toàn công ty giảm 615,39 ha.

Các chỉ tiêu: Lao động, tiền lương, lợi nhuận, tiền lương và thu nhập bình quân đều đạt và vượt kế hoạch đề ra trong đó chỉ tiêu tiền lương và thu nhập người lao động đạt 100%

2/ Chỉ tiêu tài chính và sửa chữa công trình.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch tỉnh giao 2018	Thực hiện 2018	Tăng, giảm (+;-)	So sánh(%)
I	Doanh thu quản lý khai	Tr.đồng	34.031,00	34.978,00	947,00	102,78
1	Diện tích phải thu sử dụng SP, DV công ích thủy lợi và khác.	Tr.đồng	6.427,00	6.591,00		102,55

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch tính giao 2018	Thực hiện 2018	Tăng, giảm (+;-)	So sánh (%)
2	Diện tích hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi	Tr.đồng	27.604,00	28.387,00	+ 783,00	102,84
II	<b>Doanh thu du lịch, thủy sản, và doanh thu tài chính khác</b>	Tr.đồng	<b>764,00</b>	<b>4.791,00</b>	<b>4.027,00</b>	<b>627,09</b>
III	<b>Sửa chữa thường xuyên công trình thủy lợi từ nguồn vốn sử dụng SP, DV công ích thủy lợi</b>	Tr.đồng	<b>5.500,00</b>	<b>5.500,00</b>	<b>0,00</b>	<b>100,00</b>

**+ Đánh giá:**

- Phần doanh thu quản lý khai thác đạt 102,38 %,

*Trong đó:*

\* Doanh thu từ hỗ trợ cho các đối tượng sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi tăng 783 triệu, lý do tăng diện tích tưới cho cây lúa có đơn giá hỗ trợ lớn so với tưới màu. (1.140.000 đồng/ha lúa nước tưới bằng trọng lực).

\* Doanh thu quản lý khai thác do thay đổi giữa kinh phí phải thu và kinh phí hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi từ diện tích: 572,96 ha lúa của các trạm bơm lẻ thuộc địa bàn huyện Phú Thiện.

\* Doanh thu từ diện tích phải thu của các đối tượng không được hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và khác tăng: 164 triệu đồng.

Kết luận: Mặc dù diện tích giảm 1.199, 26 ha so với kế hoạch của toàn công ty nhưng doanh thu từ hoạt động quản lý khai thác tăng 947 triệu đồng đạt: 102,78%

- Sửa chữa công trình thủy lợi từ nguồn vốn hoạt động quản lý khai thác đạt 100% kế hoạch. (5,5 /5,5 tỷ đồng)

**3/ Sửa chữa thường xuyên công trình.**

**\* Đánh giá chung:**

Năm 2018 Công ty mặt dù chỉ tiêu diện tích không đạt là do khách quan đối với diện tích tưới cho cây mì thuộc công trình thủy lợi Ia Mlah.

Tuy nhiên về chỉ tiêu tài chính: Doanh thu từ quản lý khai thác và từ hoạt động quản lý khai thác khác đều vượt.

**4/ Tình hình bảo toàn và phát triển vốn.**

Nguồn vốn công ty được nhà nước giao quản lý và sử dụng đảm bảo hiệu quả. không để xảy ra thất thoát vốn, nguồn vốn luôn luôn được bảo toàn.

**5/ Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của doanh nghiệp.**

Chi phí hoạt động của doanh nghiệp được cân đối từ nguồn thu, doanh thu phục thuộc vào mức thu do nhà nước quy định theo từng thời kỳ;

Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ đảm bảo đúng theo quy định của nhà nước;

Trong năm lượng tiền mặt mà doanh nghiệp tạo ra đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính của doanh nghiệp và thanh toán kịp thời các khoản nợ đến hạn.

## **6/ Tình hình chấp hành chế độ chính sách và pháp luật**

Công ty tuân thủ và chấp hành các quy định về chính sách thuế, chính sách tiền lương, BHXH BHYT, BHTT, PHLĐ, ATLĐ và các chính sách khác theo quy định của pháp luật hiện hành./.

### **Đánh giá tổng thể**

Qua số liệu chi tiết về doanh thu từ quản lý khai thác và phải thu trong năm 2018: Khi so sánh với kế hoạch ủy ban nhân dân tỉnh giao thì tập thể công ty vẫn hoàn thành vượt kế hoạch được giao là 102,78 %. Tăng 947 triệu đồng

Doanh thu thuộc đối tượng phải thu sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi và sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác tăng 164 triệu; Doanh thu từ đối tượng được hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi tăng 783 triệu; doanh thu từ du lịch, thủy sản và tài chính khác tăng 4.027 triệu.

Như vậy nhìn chung Công ty vẫn hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch đã được UBND tỉnh giao.

## **C/ Đánh giá kết quả thực hiện, những việc đã làm được và chưa làm được:**

### **1/Đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2018.**

+ Trên cơ sở Kế hoạch công ty lập trình UBND tỉnh và các ngành, công ty thực hiện giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất 2018 phù hợp với thực tế của từng đơn vị. Chỉ đạo tưới, kỹ và thanh lý hợp đồng đảm bảo diện tích, doanh thu từ thủy lợi phí được miễn, doanh thu phải thu như chỉ tiêu UBND tỉnh đã giao. (tổng diện tích tưới tăng giảm 1.199,26 ha và tổng doanh thu tăng 102,78 % )

+ Đã tập trung cao cho công tác phục vụ tưới, không có diện tích bị hạn ở tất cả các công trình do công ty quản lý. Ngay từ đầu vụ Đông xuân 2017-2018 Công ty đã triển khai đến các đơn vị vận động, tuyên truyền đến bà con nông dân tiến hành gieo sạ sớm từ 20 – 30 ngày nhằm tránh được hạn cuối vụ. (công trình Ia Lâu) Có phương án tiếp nước từ các hồ chứa đến đập dâng đảm bảo nước phục vụ cho nhân dân, toàn bộ diện tích trong khu tưới của các công trình do công ty quản lý đề không xảy ra hạn, thiếu nước.

+ Về phòng chống lụt bão, hạn hán giảm nhẹ thiên tai: Trong năm Công ty đã tập trung cao cho công tác chống hạn và tránh hạn vụ đông xuân, không để xảy ra diện tích bị hạn ở các công trình công ty quản lý. Công tác kiểm tra công trình và chuẩn bị cho phòng chống lụt bão trong mùa mưa (vụ mùa) cũng được chú trọng tăng cường công tác quan trắc dự báo vận hành điều tiết công trình hồ chứa từng bước đi vào ổn định, toàn công ty không có diện tích tưới, công trình bị thiệt hại do lụt bão gây nên.

### **2/Những việc đã làm được**

+ Tổ chức sớm và thành công Hội nghị người lao động ngày từ đầu năm 2018. Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất chi tiết cho các đơn vị và phát động phong trào thi đua liên tịch trong Hội nghị người lao động.

+Nghiệm thu, thanh lý xong hợp đồng dùng nước và trình duyệt hồ sơ miễn thủy lợi phí năm 2018 đúng tiến độ, trình các cấp có thẩm quyền đúng thời gian qui định.

+ Quyết toán tài chính và kinh phí cấp bù miễn thủy lợi phí năm 2017. Làm việc các sở đánh giá xếp loại doanh nghiệp, kiểm tra quyết toán tài chính và kinh phí miễn thủy lợi phí năm 2017, trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo quyết toán. Làm việc với sở Tài chính xin ứng kinh phí miễn thủy lợi phí năm 2018. (Theo qui định mới là tiền hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi)

+ Lập kế hoạch tưới, tổng hợp hợp đồng, thanh lý nghiệm thu tưới, tiêu nước đúng trình tự thời hạn. Tăng cường điều tra mở rộng diện tích tưới tại các những khu vực mới như Plei Pai, Ia Lốp, Ayun Hạ, Ia Mlah. Một số đơn vị trong vụ Đông xuân đã phát triển thêm một số diện tích mới đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch được giao và doanh thu của công ty (tăng diện tích tưới lúa, bù vào diện tích tưới cho màu giảm xuống 1 vụ/năm (sản) ở công trình Ia Mlah.

+ Điều hành hệ thống tưới, tiêu nước bằng thông tin, liên lạc, đảm bảo sản xuất kịp thời vụ. Hướng dẫn và tổ chức quan trắc khí tượng thủy văn. Chất lượng nước trong hệ thống; thu thập, lưu trữ và bảo quản tốt các tài liệu...Phục vụ tưới suốt vụ đông xuân 2017-2018 và vụ mùa 2018, thời tiết thuận lợi và chỉ đạo điều hành sát sao nên không có diện tích bị hạn và ngập úng, không có diện tích bị thiệt hại phải đền bù do xả lũ đột xuất từ các công trình hồ chứa.

+ Thường trực công tác phòng chống lụt bão, hạn hán, đảm bảo an toàn công trình, hạn chế thiệt hại do thiên tai. Tổ chức kiểm tra hiện trạng các công trình hồ chứa trước mùa mưa lũ. Đề xuất các phương án xử lý sự cố. Lập quy chế phòng chống lụt bão, quy chế phóng chống lũ lụt hạ du...

+ Thực hiện giao kế hoạch khối lượng vật tư bảo dưỡng máy móc thiết bị và công trình cho toàn công ty. Thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng vệ sinh an toàn lao động. Thường xuyên thực hiện kiểm tra công tác quản lý công trình, phát hiện hiện tượng vi phạm công trình thủy lợi, tiến hành làm việc xử lý kịp thời. Chủ động xử lý sự cố công trình, đảm bảo an toàn, ổn định phục vụ sản xuất.

+ Thực hiện các phần việc: Lập phương án cấm mốc bảo vệ nguồn nước hồ Hoàng Ân, Tân Sơn; Lập hồ sơ xin cấp phép khai thác nước mặt (Ayun Hạ và Ia Ring)

+ Kiện toàn các trạm quan trắc khí tượng thủy văn, ban hành quy chế hoạt động của các trạm quan trắc khí tượng thủy văn tại các công trình hồ chứa do công ty quản lý.

+ Xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy, quy định an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn cơ sở, bảo hộ lao động, vệ sinh môi trường...

+ Thực hiện sớm công tác thẩm định, lựa chọn nhà thầu cung cấp, tổ chức cấp phát văn phòng phẩm năm 2018 vào bảo hộ lao động toàn công ty đảm bảo đúng quy trình, yêu cầu của công ty. Tiến hành cấp phát văn phòng phẩm làm việc, bảo hộ lao động theo định mức kịp thời và đầy đủ.

+Thực hiện tốt các thủ tục nghỉ hưu, chế độ thôi việc cho người lao động, ban giao sổ bảo hiểm cho người lao động tự quản lý. Soạn thảo văn bản gửi các cơ



quan hữu quan về chế độ lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để giải quyết chế độ cho người lao động khi có nhu cầu nghỉ hưu trước tuổi theo quy định.

+ Thực hiện các công tác chuẩn bị đầu tư các dự án, tham gia quản lý các dự án công ty làm chủ đầu tư. Giám sát chủ đầu tư các dự án của công ty thực hiện.

+ Tổ chức triển khai thực hiện thi công, tham gia giám sát chủ đầu tư, lập hồ sơ điều chỉnh, kiểm tra hoàn công, tổ chức nghiệm thu thanh toán... các dự án: Sửa chữa và nâng cấp đập An Phú và đập Bà Zĩ, đầu tư sửa chữa nâng cấp đập Ia Rbol, Hoàn thành các thủ tục trình thẩm định hồ sơ TKBVTC + dự toán công trình Plei Thơ Ga và nâng cấp hệ thống kênh Ayun hạ

+ Xác minh khối lượng sửa chữa thường xuyên, triển khai thiết kế, lập dự toán, theo dõi trình thẩm định hồ sơ sửa chữa thường xuyên, sửa chữa thời vụ... đúng tiến độ đề ra;

+ Giao dịch ký hợp đồng và thực hiện thành công các hợp đồng cấp nước công nghiệp, thủy điện, cao su, mía đường, cấp nước thô tăng thêm doanh thu cho công ty.

+ Tổ chức hội nghị dùng nước đầu vụ đông xuân tại các đơn vị. (vùng tưới có diện tích cây công nghiệp lớn như : Biển Hồ, Ia Ring và Hoàng Ân)

+ Trả lương cho CNVC đúng hạn, thực hiện đầy đủ các chế độ theo qui định của pháp luật và thỏa ước lao động tập thể đối với người lao động, đảm bảo đời sống công nhân viên chức công ty ổn định.

+ Thực hiện sắp xếp, phân công, bố trí nhân lực tại các phòng ban theo tinh thần của Nghị quyết người lao động đảm bảo hợp lý, hiệu quả trong công tác điều hành và phục vụ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị tốt hơn.

### 3/ Những việc chưa làm được .

+ Chưa tìm được phương án hợp lý, hiệu quả đối với phần nạo vét sửa chữa thường xuyên theo hướng có lợi nhất cho công ty.

+ Công tác bảo vệ hành lang chỉ giới công trình tại nhiều đơn vị chưa được đảm bảo, tình trạng xâm lấn, tháo dỡ, cây phá các thiết bị cơ khí, lan can bảo vệ công trình có dấu hiệu gia tăng. (kênh N3 mở rộng và kênh B18 tự ý làm cầu qua kênh không đảm bảo tải nước)

+ Công tác điều tra phát triển thêm diện tích còn thụ động, chưa tự giác chủ động khắc phục khó khăn để thực hiện, hầu hết các đơn vị còn trông chờ vào lệnh của Giám đốc và kinh phí điều tra của công ty. (công trình Tân Sơn, Ia Lop, Plei Pai, IaMlah)

+ Công tác quản lý diện tích tưới (Thống kê và quản lý diện tích qua bản đồ giải thửa chậm triển khai )

+ Công tác du lịch và liên doanh, liên kết nuôi trồng thủy sản các hồ còn lại của công ty triển khai còn chậm, tìm kiếm đối tác phù hợp gặp nhiều khó khăn về quy trình, các thủ tục pháp lý (đã có 03 HTX xin đăng ký nuôi trồng đánh bắt thủy sản với hình thức liên kết; tuy nhiên các HTX chưa có sự đồng thuận kéo dài thời gian, đến nay chỉ còn 1 hợp tác xã liên kết với công ty )

+ Tưới cho cây công nghiệp một số nơi vẫn còn chưa thực hiện tưới bơm, công ty chưa vận động người dân tưới tiết kiệm nước ở các công trình công ty quản lý vì chi phí đầu tư cho tưới phun mưa, tưới dí quá cao.

+ Công tác nạo vét kênh mương chưa được thường xuyên chú trọng ảnh hưởng không nhỏ đến việc điều tiết tưới của công trình (Biển Hồ - Ia Sao).

+ Chưa chủ động thực hiện được công tác tự dự báo khí tượng thủy văn, dự báo lượng nước đến các hồ chứa lớn công ty quản lý, đặc biệt là đối với các hồ chứa Ayun Hạ và Ia Mlah dẫn đến công tác điều tiết còn sai sót;

+ Công tác lập hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác nước mặt và cấm mốc bảo vệ cho từng công trình hồ chứa triển khai còn chậm và lúng túng chưa tìm được phương pháp khả thi, tiết kiệm kinh phí và còn kéo dài thời gian.

+ Công tác quản lý hành lang chỉ giới công trình không thực hiện thường xuyên, công tác phối hợp với chính quyền địa phương sở tại để quản lý và bảo vệ công trình thủy lợi còn bỏ ngõ chưa cương quyết đề nghị xử lý vi phạm, hồ sơ xử lý vi phạm chỉ giới những năm trước lưu không đầy đủ còn để thất lạc, khi cần phải xử lý lại tìm không ra hồ sơ đã xử lý từ trước.

#### **D/ Kết quả thực hiện một số giải pháp sắp xếp, đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động và các biện pháp quản lý, điều hành đề ra trong Nghị quyết Hội nghị đại biểu người lao động năm 2018 tổ chức ngày 19/01/2018**

Nghị quyết Hội nghị đại biểu người lao động đề ra 4 giải pháp sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động nhằm hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch tình giao của công ty và 13 biện pháp tổ chức thực hiện các giải pháp trên. Trong năm công ty đã điều hành thực hiện như sau:

##### **\* Về Thực hiện 4 giải pháp:**

##### **a/Về sắp xếp :**

+ Sắp xếp duy trì tổ chức nhân sự kinh tế kỹ thuật, khoa học hợp lý; Bổ sung thêm chức năng nhiệm vụ các xí nghiệp trực thuộc Như : Giao thêm nhiệm vụ quản lý khai thác nhà máy nước sinh hoạt Ayun Hạ cho xí nghiệp đầu mối kênh chính, Phú Thiện và kênh Nam Bắc, Bổ sung nhân sự kỹ sư hóa sinh để quản lý thí nghiệm nước sinh hoạt đầu ra; Tổ chức đào tạo công nhân và trung cấp chuyên ngành cấp thoát nước.

+ Đã thành lập các trạm quan trắc tại các công trình hồ chứa theo yêu cầu Nghị định số 38/2016/NĐ-CP; **Phòng QLN** đã tập huấn, hướng dẫn, báo cáo và tập hợp báo cáo quản lý, quan trắc, dự báo, cảnh báo thông tin đối với các hồ chứa. Ban hành quy chế, nội quy hoạt động của các trạm quan trắc theo đúng luật.

+ Nghiên cứu phương án nhân sự, bố trí nhân định biên lực đủ trình độ chuyên môn tại các công trình do công ty quản lý đúng theo Luật thủy lợi và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật thủy lợi sẽ được áp dụng vào tháng 7 năm 2018.

Các phòng đã điều chuyển tăng công tác nhân sự từ QLN sang KH\_KT, và bổ sung thêm nhiệm vụ theo dõi công tác nhà máy nước sinh hoạt cho phòng KH\_KT

+ Sắp xếp nhân sự (việc làm): Từ 2018-2020 ổn định lao động trong toàn công ty ở mức 300 người. (năm 2019 dự ổn định - không tăng)

##### **b/Về đổi mới :**

+ Tiếp tục duy trì quản lý thời gian lao động bằng camera và tăng cường máy chấm công vân tay, quản lý năng suất lao động giao cho Phó giám đốc và giám đốc các xí nghiệp; Duy trì thường xuyên công tác kiểm tra công tác tháng có kết luận đánh giá kết quả thực hiện công tác tháng đối với đơn vị cơ sở

+ Công tác giao khoán chi phí bảo dưỡng công trình (giao kế hoạch) cho từng xí nghiệp **từng bước bán sát chỉ tiêu kế hoạch tài chính giao** (căn cứ khối lượng và dự toán được phê duyệt) xí nghiệp tổ chức thực hiện nghiệm thu và thanh toán theo tháng hoặc theo vụ;

+ Tiếp tục thực hiện (phân công, uỷ quyền) thêm so với năm 2017 một số chỉ tiêu tự chủ điều hành và tự chịu trách nhiệm vật chất cho Phó Giám đốc công ty, Giám đốc xí nghiệp thủy nông trực thuộc.

Cụ thể: Giám đốc uỷ quyền một số công việc cho các phó giám đốc như: Phê duyệt dự toán sửa chữa, cấp vật tư bảo dưỡng, ký nghiệm thu và thanh toán;

Phê duyệt dự toán mua vật tư thiết bị, dụng cụ lắp đặt đồng hồ cấp nước sinh hoạt, ký thủ tục hồ sơ chào hàng cạnh tranh, ký hợp đồng và thanh hợp đồng.

### **c/Về phát triển:**

+ Đẩy mạnh công tác cấp nước thủy điện, thủy sản, sinh hoạt, công nghiệp và tưới cho các loại cây trồng mới giá trị kinh tế cao nhằm tăng thêm doanh thu tiền nước cho công ty.

Năm 2018 đã ký hợp đồng cấp nước thô cho nhà máy nước Ia Ring, Mở rộng diện tích tưới cho cây lúa nước tăng 485,25 ha ở công trình Plei Pai và Ia lóp

+ Tạo điều kiện để các thành phần kinh tế (tổ chức, cá nhân, hộ gia đình) khai thác du lịch, nước sinh hoạt, cấp nước công nghiệp, chăn nuôi ở tất cả các hồ chứa công ty quản lý để tăng thêm doanh thu tiền nước về cho công ty;

Đã ký hợp đồng HĐ hợp tác với các HTX nuôi trồng khai thác thủy sản Ayun Hạ.

+ Tích cực tìm đối tác liên doanh, liên kết nuôi trồng và khai thác thủy sản các hồ chứa Ia Ring, Hoàng Ân và Plei Pai.

### **d/Về nâng cao hiệu quả hoạt động:**

+ Tiếp tục quản lý thời gian và năng suất lao động của đơn vị. (Tăng cường độ lao động và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để tăng năng suất lao động);

Huy động cán bộ kỹ thuật tham gia tổ chuyên gia xét thầu, báo cáo kết quả lựa chọn nhà thầu trình phê duyệt.

+ Thực hiện điều động, huy động tập trung lao động phục vụ công tác tưới, công tác tu sửa công trình và xử lý sự cố công trình: Ayun Hạ, Ia Mlah.

+ Tập trung nâng cao tự học, tự đào tạo, tăng cường sát hạch nâng bậc lương, sát hạch giữ chức vụ để có đội ngũ quản lý và lao động tay nghề cao, đội ngũ kỹ sư, cử nhân có chuyên môn tốt ngày càng tốt hơn;

***\*Về thực hiện 13 biện pháp quản lý điều hành được áp dụng và triển khai nhằm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2018, Cụ thể như sau:***

Trong 13 biện pháp tổ chức, quản lý, điều hành Hội nghị đại biểu người lao động của công ty đã đề cập, năm 2018 dưới sự chỉ đạo điều hành của ban quản lý công ty, sự giám sát hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, UBKT Công đoàn cơ sở Công ty đã thực hiện tốt 11 biện pháp riêng 2 biện pháp thứ 4, 5 và thứ 11 chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đạt là có lý do khách quan như đã trình bày ở phần trên, cụ thể là các biện pháp sau:

### **Nguyên nhân:**

+ Đối với lập phương án cấm bảo vệ nguồn nước đã thực hiện 02 hồ (chỉ tiêu 04 hồ) do nhân lực thực hiện công tác chuyên môn còn hạn chế. Chưa được đào tạo chuyên về ngành trắc địa địa hình, cán bộ kỹ thuật phối hợp thực hiện chưa được tốt, kiêm nhiệm nhiều công việc như giám sát thi công dự án huyện Mang Yang, tham gia công tác dự án.

+ Về lập hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác sử dụng nước mặt hồ chứa nước Ayun Hạ và Ia Mlah còn chậm lý do: Tìm đơn vị tư vấn chưa có kinh nghiệm chưa linh động tìm kiếm đối tác khác thực hiện.

+ Về cấp nước thô cho nhà máy nước Phú Thiện và Ia Pa không thực hiện, Lý do: Đã chuyển cho công ty tự quản lý vận hành.

+ Công tác tham mưu cho lãnh đạo công ty về vận hành điều tiết còn sai sót lý do: Chưa nghiên cứu kỹ quy định của quy trình vận hành, công tác dự báo, báo cáo khí tượng thủy văn hồ chứa còn sai sót.

+ Tiếp tục quan hệ với các Công ty, Nông trường có cây công nghiệp dùng nước từ công trình thủy lợi cùng thực hiện phương án tưới tiết kiệm nước do Bộ và Sở đã triển khai: Chưa được áp dụng do kinh phí lớn, chỉ tập trung một số hộ lẻ như : Chư Sê, Chư Prông sử dụng phương tưới tiên tiến cho cây hồ tiêu

### **\* Về thực hiện các nhiệm vụ công tác và đảm bảo chế độ cho người lao động.**

Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2017 ngày 19/01/2018 đã đề ra nhiệm vụ cơ bản và đã được ban điều hành công ty và BCH Công đoàn cơ sở công ty triển khai thực hiện tốt và đầy đủ trong năm là:

a/Không xảy ra TNLĐ và bệnh nghề nghiệp, các sự cố cháy nổ, thực hiện tốt quy định ATVSLĐ. Thực hiện nghiêm pháp lệnh dân số, sinh đẻ có kế hoạch.

b/Đảm bảo các chế độ bảo hiểm đối với người lao động (BHXH, BHYT, BHTT)

c/Đảm bảo việc làm cho người lao động, thu nhập bình quân tăng hơn năm trước

d/Thực hiện quy chế dân chủ và tổ chức tốt Hội nghị đại biểu người lao động ngay trong tháng đầu năm.

Trong năm 2018 đã 04 lần tổ chức đối thoại doanh nghiệp, Kết quả đối thoại được đăng tải trên trang Web của công ty.

### **\* Về Danh hiệu thi đua đã đăng ký và đạt được trong năm:**

1. Trên 87% CNVC đạt danh hiệu lao động tiên tiến. 98% lao động hoàn thành nhiệm vụ, không có lao động bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

2. 130 CBCN lao động được Giám đốc Công ty khen thưởng.

3. 55 Lao động sáng tạo được công nhận chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

4. 09 Cán bộ, công nhân lao động được đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen.

5. Tập thể công ty được đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen trong phong trào thi đua hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch nhà nước.

6. 12 tập thể lao động được được giám đốc công ty công nhận “Tập thể Lao động tiên tiến” ; 01 tập thể lao động đề nghị UBND tỉnh công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

7. 01 cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh

### **\* Về Công tác Thi đua – Khen thưởng – Hoạt động Văn hóa thể thao:**

Trong năm 2018 dưới sự chỉ đạo của Ban thi đua khen thưởng tỉnh Gia Lai Công ty đã tổ chức Phát động phong trào thi đua lập thành tích cao nhất kỷ niệm các ngày lễ lớn;

Tổ chức tốt công tác vận mỗi cán bộ CNV chức lao động đóng góp giúp đỡ chia sẻ xây dựng nhà tình nghĩa cho đồng bào ở địa phương (Phú Thiện, Ayun Pa).

Duy trì các hoạt động Văn hóa thể thao trong toàn công ty. Tham gia Hội thao cùng khối thi đua Công nghiệp – Xây dựng; Ngoài ra còn thường xuyên phối hợp với công đoàn cơ sở công ty đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sáng tạo, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, phân đấu bình quân 20 người có 1 sáng kiến, làm căn cứ để xét công nhận danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở cuối năm.

## **Phần II:**

### **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019, MỘT SỐ GIẢI PHÁP LỚN VÀ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **I/Tình hình chung:**

+ Năm 2018 là năm thứ ba thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm (2016- 2020): Từ thực tế tăng trưởng kinh tế Việt Nam và tỉnh nhà năm 2016, 2017, 2018 có thể thấy năm 2018 nền kinh tế tỉnh nhà vẫn có mức tăng trưởng khá cao vẫn chưa thể ra khỏi giai đoạn trì trệ. Những khó khăn trong năm 2018 vẫn sẽ tiếp tục kéo dài trong năm 2019, đặc biệt giá nông sản (cà phê, hồ tiêu) xuống thấp ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của người dân khu vực Tây nguyên nói chung và tỉnh Gia Lai nói riêng. Mặt khác thời thời tiết, khí hậu sẽ ngày càng khó khăn hơn do biến đổi khí hậu toàn cầu ảnh hưởng đến nước ta. Tóm lại có thể nhận định, nền kinh tế vẫn tiếp tục tăng trưởng khá, chưa thực sự bền vững.

+ Ngay từ đầu mùa mưa 2018 Công ty đã chủ động tích nước, đến đầu tháng 12 năm 2018 các hồ chứa của công ty đã tích đủ nước phục vụ sản xuất đồng xuân. (riêng hồ Ia Mlah mực nước hồ thấp hơn MNDBT là 2m ) Theo dự báo khí tượng thủy văn Trung ương: Nhiệt độ trung bình trên toàn quốc từ tháng 12/2018 đến tháng 4/2019 có xu hướng tăng cao, hiện tượng El Niño có khả năng xuất hiện rất cao (90% có khả năng xuất hiện) trong cuối tháng 5 và đầu tháng 6/2019. gây nắng nóng kéo dài.

+ Trong năm 2019, lượng mưa và lưu lượng dòng chảy đến các sông khu vực điều giảm so với TBNN. Nguy cơ cao xảy ra hạn hán, thiếu nước tại các tỉnh Tây Nguyên trong các tháng mùa khô năm 2019.

+ Trên cơ sở tình hình chung của cả nước, tỉnh nhà và thời tiết khí hậu đã nêu, từ những khó khăn và thuận lợi kết hợp với việc thực hiện định hướng của Nhà nước và UBND tỉnh; Năm 2018 Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi Gia Lai phân đấu đạt được diện tích phục vụ tưới tăng so với năm 2018 thể hiện của thể qua hệ thống chỉ tiêu sau:

## **II. CHỈ TIÊU SXKD CHÍNH NĂM 2019:**

### **1. Chỉ tiêu chung UBND tỉnh giao.**

**1.1. Kế hoạch cấp nước tưới tiêu năm 2019.**

**Tổng diện tích tưới, tiêu phục vụ sản xuất:**

- Lúa:	27.579,540 ha; Trong đó: 20.406,840 ha
- Mầu:	1.985,170 ha
- Mía:	285,800 ha
- Cây công nghiệp:	4.815,760 ha
- Ao nuôi thủy sản:	95,970 ha

**1.1.1. Diện tích cấp nước tưới, tiêu được hỗ trợ sử dụng sản phẩm công ích thủy lợi theo biện pháp công trình.**

TT	Loại cây trồng/biện pháp tưới, tiêu	Diện tích (Ha)
1	Cấp nước tưới cây cà phê	4.288,132
2	Cấp nước tưới cây tiêu	140,320
3	Cấp nước tưới cây chè	29,914
4	Tưới, tiêu lúa bằng trọng lực kết hợp động lực	136,400
5	Tưới, tiêu lúa bằng trọng lực kết hợp động lực (TB lẻ)	657,760
6	Tưới, tiêu lúa bằng trọng lực	19.492,518
7	Tưới, tiêu hoa màu bằng trọng lực	1.558,446
8	Tạo nguồn tưới, tiêu lúa bằng trọng lực	120,160
9	Tạo nguồn tưới tiêu hoa màu bằng trọng lực	426,720
10	Tưới, tiêu tạo nguồn cây mía	111,480
11	Tưới, tiêu tự chảy cây mía	174,320
12	Cấp nước Ao nuôi trồng thủy sản	95,970
<b>Cộng</b>		<b>27.232,140</b>

**1.1.2. Diện tích cấp nước tưới, tiêu phải thu sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo biện pháp công trình.**

TT	Loại cây trồng/biện pháp tưới, tiêu	Diện tích (Ha)
1	Cấp nước tưới cây cà phê	194,40
2	Cấp nước tưới cỏ	69,00
3	Cấp nước tưới thanh long	11,00
4	Cấp nước tưới vườn ươm	73,00
<b>Cộng</b>		<b>347,40</b>

**1.2. Kế hoạch doanh thu năm 2019.**

<b>+ Tổng doanh thu: (a+b)</b>	<b>36.655 triệu đồng</b>
a. Doanh thu quản lý khai thác:	<b>34.655 triệu đồng</b>
- Doanh thu phải thu sử dụng SP, DV thủy lợi và khác.	6.084 triệu đồng
- Doanh thu hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi	28.571 triệu đồng
b. Doanh thu hoạt động tài chính và khác.	2.000 triệu đồng
<b>Tổng kinh phí đề nghị TW cấp hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi:</b>	
- Kinh phí hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi:	28.571 triệu đồng

+ Doanh thu chi tiết về diện tích được hỗ trợ và phải thu sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi và khác. (kèm theo phụ lục 3, 3-1, 3-2).

**1.3. Kế hoạch chi năm 2019.**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
+	<b>Tổng chi = (1+2+3)</b>	Triệu đồng	<b>36.655</b>
1	Chi cho hoạt động khai thác công trình TL	Triệu đồng	31.955
	+ Chi SCTX, bảo dưỡng, an toàn công trình	Triệu đồng	4.500
	+ Chi sửa chữa lớn	Triệu đồng	0
2	Chi cho kinh doanh khai thác tổng hợp	Triệu đồng	200
3	Chi khác	Triệu đồng	0

**1.4. Kế hoạch lao động tiền lương, nộp ngân sách, Lợi nhuận, bảo hiểm XH, YT, TN. Tiền lương, thu nhập và công tác xã hội.**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
1	<b>Kế hoạch nộp ngân sách</b>	Triệu đồng	670
-	Nộp thuế GTGT	Triệu đồng	318
-	Thuế Tài nguyên, Nộp khác	Triệu đồng	252
2	<b>Kế hoạch lao động tiền lương</b>	Triệu đồng	
-	Số lao động sử dụng	Triệu đồng	298+2
-	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	20.450
3	<b>Lợi nhuận (trước thuế)</b>	Triệu đồng	0
4	<b>Nộp ngân sách</b>	Triệu đồng	Nộp đủ
5	<b>BHXH-BHYT-BHTN (32,5%)</b>	Triệu đồng	nộp đủ
6	<b>Tiền lương bình quân</b>	Triệu đồng	5,68
7	<b>Thu nhập bình quân</b>	Triệu đồng	6,60
8	<b>Thực hiện công tác XH-từ thiện</b>	Triệu đồng	50

**2. Chỉ tiêu giao cho các đơn vị trực thuộc năm 2019.**

TT	Đơn vị sản xuất	Đơn vị	Số lượng	Giá trị (đồng)
<b>I</b>	<b>Xí Nghiệp TN Plei Ku – Mang Yang</b>			<b>1.171.056.336</b>
1	Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	ha	1.052,996	1.171.056.336
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu được hỗ trợ	ha	1.052,996	1.171.056.336
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu phải thu	ha	0	0
2	Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác	-	0	0
<b>II</b>	<b>Xí Nghiệp TN Chư Pah – Ia Grai</b>			<b>2.791.128.496</b>
1	Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	ha	2.738,736	2.667.128.496
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu được hỗ trợ	ha	2.738,736	2.667.128.496
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu phải thu	ha	0	0
2	Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác			
-	Cấp nước thủy điện Biên Hồ	%DT	12%DT	124.000.000
<b>III</b>	<b>Xí Nghiệp TN Chư Prông</b>			<b>3.335.796.640</b>
1	Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	ha	3.074,04	3.250.796.640

-	Diện tích cấp nước tưới tiêu được hỗ trợ	ha	2.965,64	3.151.935.840
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu phải thu	ha	108,40	98.860.800
<b>2</b>	<b>Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác</b>			<b>85.000.000</b>
-	Nuôi cá lồng hồ Hoàng An			30.000.000
-	Nuôi cá lồng hồ Plei Pai	-	-	55.000.000
<b>IV</b>	<b>Xí Nghiệp TN Chư Sê – Chư Puh</b>			<b>3.224.433.300</b>
<b>1</b>	<b>Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi</b>	<b>ha</b>	<b>2.382,078</b>	<b>2.357.433.300</b>
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu được hỗ trợ	ha	2.216,078	2.206.041.300
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu phải thu	ha	166,000	151.392.000
<b>2</b>	<b>Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác</b>			<b>867.000.000</b>
-	Cấp nước thô cho nhà máy nước Chư Sê	m3	800.000,00	720.000.000
-	Cấp nước sản xuất chế biến cao su Chư Sê	m3	130.000,00	117.000.000
-	Nuôi cá lồng hồ Ia Ring	-	-	30.000.000
<b>V</b>	<b>Xí Nghiệp TN Đầu mối - chính Ayun Hạ</b>			<b>3.883.990.000</b>
<b>1</b>	<b>Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi</b>	<b>ha</b>	<b>117,00</b>	<b>86.640.000</b>
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu được hỗ trợ	ha	44,00	20.064.000
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu phải thu	ha	73,00	66.576.000
<b>2</b>	<b>Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác</b>			<b>3.655.000.000</b>
-	Cấp nước thủy điện đầu mối	%DT	12%DT	2.390.000.000
-	Cấp nước thủy điện kênh Bắc	%DT	12%DT	735.000.000
-	Kinh doanh dịch vụ du lịch	-	-	170.000.000
-	Nuôi cá lồng hồ Ayun Hạ	-	-	360.000.000
<b>3</b>	<b>Cấp nước sinh hoạt (NMN Ayun Hạ)</b>			<b>142.350.000</b>
-	Số hộ (khách hàng) dùng nước sinh hoạt	hộ	300	142.350.000
<b>VI</b>	<b>Xí Nghiệp TN Phú Thiện</b>			<b>12.356.931.120</b>
<b>1</b>	<b>Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi</b>	<b>ha</b>	<b>10.353,170</b>	<b>11.977.331.120</b>
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu được hỗ trợ	ha	10.353,170	11.977.331.120
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu phải thu	ha	0	0
<b>2</b>	<b>Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác</b>	<b>-</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>3</b>	<b>Cấp nước sinh hoạt (NMN Ayun Hạ)</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>379.600.000</b>
-	Số hộ (khách hàng) dùng nước sinh hoạt	hộ	800	379.600.000
<b>VII</b>	<b>Xí Nghiệp TN Kênh Nam Bắc</b>			<b>7.962.797.640</b>
<b>1</b>	<b>Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi</b>	<b>ha</b>	<b>4.742,98</b>	<b>5.396.997.640</b>
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu được hỗ trợ	ha	4.742,98	5.396.997.640
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu phải thu	ha	0	0
<b>2</b>	<b>Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác</b>			<b>2.376.000.000</b>
-	Cấp nước thô nhà máy nước Ayun Pa	m3	1.440.000	1.296.000.000
-	Cấp nước sản xuất nhà máy đường TTC	m3	1.200.000	1.080.000.000
<b>3</b>	<b>Cấp nước sinh hoạt (NMN Ayun Hạ)</b>			<b>189.800.000</b>
-	Số hộ (khách hàng) dùng nước sinh hoạt	hộ	400	189.800.000
<b>VIII</b>	<b>Xí Nghiệp TN Ia Mlah</b>			<b>2.563.883.600</b>
<b>1</b>	<b>Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi</b>	<b>ha</b>	<b>3.118,54</b>	<b>1.979.883.600</b>
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu được hỗ trợ	ha	3.118,54	1.979.883.600
-	Diện tích cấp nước tưới tiêu phải thu	ha	0	0
<b>2</b>	<b>Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác</b>			<b>584.000.000</b>
-	Cấp nước thô cho trạm nước sh Krông Pa	m3	580.000	522.000.000
-	Nuôi cá lồng hồ Ia Mlah	-	-	62.000.000
<b>+</b>	<b>Tổng cộng toàn công ty :</b>			
-	<b>Doanh thu: 37.290.017.192 đồng</b>			
-	<b>Diện tích cấp nước tưới tiêu: 27.579,54 ha</b>			



**Ghi chú:**

- Đối với chỉ tiêu kế hoạch cấp nước sinh hoạt của nhà máy nước Ayun Hạ tính theo số khách hàng (hộ): Số nhân khẩu 4 người/hộ ; định mức dùng nước 60lit/người/ngày đêm đơn giá nước 6.500 đồng/m<sup>3</sup> (bao gồm các loại thuế theo quy định).

- Sản lượng và giá trị giao chỉ tiêu kế hoạch đối với sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác: Bao gồm cấp nước cho các ngành sản xuất công nghiệp (Phát điện, chế biến mùn cao su, nhà máy đường) và nước thô cho nhà máy nước sinh hoạt theo giá tạm tính, giá trị giao trên là doanh thu trước thuế.

## **II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP LỚN VÀ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

### **I/ Các giải pháp về sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động**

#### **a/Về sắp xếp :**

+ Sắp xếp duy trì tổ chức nhân sự kinh tế kỹ thuật, khoa học hợp lý; Bổ sung thêm chức năng nhiệm vụ các xí nghiệp trực thuộc cụ thể:

- *Bố trí cán bộ quản lý kiêm nhiệm phụ trách công tác lãnh đạo, chỉ đạo khai thác nhà máy nước sinh hoạt Ayun Hạ.*

- *Từng bước ổn định tổ chức bộ máy quản lý, vận hành chuyên trách để khai thác nhà máy nước sinh hoạt Ayun Hạ đạt hiệu quả trong năm 2019 và các năm tiếp theo.*

+ Kiện toàn các trạm quan trắc thủy văn chuyên dụng tại các công trình hồ chứa theo yêu cầu Nghị định số 38/2016/NĐ-CP. Tập huấn, hướng dẫn, báo cáo và tập hợp báo cáo quản lý, quan trắc, dự báo, cảnh báo thông tin đối với các hồ chứa. Ban hành quy chế, nội quy hoạt động của các trạm quan trắc theo đúng luật.

+ Nghiên cứu phương án nhân sự, bố trí nhân định biên lực đủ trình độ chuyên môn tại các công trình do công ty quản lý đúng theo Luật thủy lợi và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật thủy lợi.

+ Tiếp tục sắp xếp nhân sự (việc làm): Từ 2018-2020 ổn định lao động trong toàn công ty duy trì ở mức 300 người.

#### **b/Về đổi mới :**

+ Tiếp tục duy trì quản lý thời gian lao động bằng camera và tăng cường máy chấm công vân tay, quản lý năng suất lao động.

+ Thực hiện giao khoán chi phí bảo dưỡng công trình (giao kế hoạch) cho từng xí nghiệp (căn cứ khối lượng và dự toán được phê duyệt) xí nghiệp tổ chức thực hiện nghiệm thu và thanh toán theo tháng hoặc theo vụ;

+ Tiếp tục thực hiện (phân công, uỷ quyền) thêm so với năm 2018 một số chỉ tiêu tự chủ điều hành và tự chịu trách nhiệm vật chất cho Phó Giám đốc công ty, Giám đốc xí nghiệp thủy nông trực thuộc.

#### **c/Về phát triển:**

+ *Đẩy mạnh công tác cấp nước thủy điện, nuôi trồng thủy sản, nước thô sinh hoạt, công nghiệp.*

+ *Tích cực vận động nhân dân chuyển đổi từ tưới cho cây màu kém hiệu quả kinh tế sang lúa nước 1 đến 2 vụ/năm đối với các công trình có đủ nguồn nước tưới ổn định như: Công trình Plei Pai, Ia Lốp, Ia Mlah).*

+ Mở rộng tưới cho các loại cây trồng mới giá trị kinh tế cao nhằm tăng thêm doanh thu tiền nước cho công ty. (Chanh dây, vườn ươm,

+ Năm 2019 phấn đấu đưa nhà nước sinh hoạt Ayun Hạ vào hoạt động từ đầu năm 2019. Tiếp tục đầu tư hệ thống mạng cấp nước đến từng hộ dân (bắt đồng hồ và phụ kiện), Phấn mở rộng khách hàng dung nước lên 2000 hộ

+ Tạo điều kiện để các thành phần kinh tế (tổ chức, cá nhân, hộ gia đình) khai thác du lịch, nước sinh hoạt, cấp nước công nghiệp, chăn nuôi ở tất cả các hồ chứa công ty quản lý để tăng thêm doanh thu tiền nước về cho công ty; (Xúc tiến ký lại HĐ với tổ chức liên kết các HTX nuôi trồng khai thác thủy sản Ayun Hạ, Ia Ring, Hoàng Ân và Plei Pai)

+ Tích cực tìm đối tác liên doanh, liên kết nuôi trồng và khai thác thủy sản các hồ chứa Chư Prông, Ia Grai, Hà Ra Nam và Tân Sơn.

#### **d/Về nâng cao hiệu quả hoạt động:**

+ Tiếp tục quản lý thời gian và năng suất lao động của đơn vị. (Tăng cường độ lao động và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để tăng năng suất lao động);

+ Thực hiện điều động, huy động tập trung lao động phục vụ công tác tưới, tự thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng và xử lý sự cố công trình.

+ Tập trung nâng cao tự học, tự đào tạo, tăng cường sát hạch nâng bậc lương, sát hạch giữ chức vụ để có đội ngũ quản lý và lao động tay nghề cao, đội ngũ kỹ sư, cử nhân có chuyên môn tốt ngày càng tốt hơn.

#### **II/ Một số biện pháp cần được áp dụng và triển khai nhằm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, Cụ thể như sau:**

1. Triển khai đồng bộ phương án chống hạn vụ đông xuân 2018-2019 và phòng chống mưa lũ vụ mùa 2019 ngay từ khi bước vào sản xuất vụ Đông - Xuân nhằm an toàn hồ đập và giảm thiệt hại về giá trị phục vụ cho công ty; Cụ thể mở nước phục vụ sản xuất đông xuân sớm hơn ở một số công trình đập dâng thường xuyên bị hạn để tránh hạn (như đập Ia Lâu, Ia Lốp, An Phú, Ia Peet, Phạm Kleo ...).

2. Huy động tổ chức, hộ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi tập trung sửa chữa nạo vét kênh mương nội đồng. Khuyến cáo nhân dân sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm đảm bảo đủ nước tưới và tránh hạn cuối vụ.

3. Tập trung và đẩy mạnh diện tích tưới đối với công trình thủy lợi Ia Mlaih (Tập trung diện tích tuyến kênh N11 và N33 kéo dài) và công trình Plei Pai, Tân Sơn.

4. Lập phương án nuôi trồng và khai thác thủy sản các hồ chứa có khả năng thực hiện; Giao nhiệm vụ nuôi trồng và khai thác thủy sản hồ chứa cho các xí nghiệp thủy nông trực thuộc.

5. Tiếp tục đưa vào kế hoạch lên phương án tổ chức thực hiện các phần việc theo quy định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo trình tự:

+ Phương án cấm mốc bảo vệ nguồn nước (4 hồ trong năm 2019).

+ Lập hồ sơ cấp phép khai thác sử dụng nước mặt (2 hồ trong năm 2019).

6. Các xí nghiệp cấp nước công nghiệp, thủy điện, thủy sản, sinh hoạt duy trì giá trị cấp nước ổn định và tăng thêm. Đẩy mạnh và nâng cao doanh thu cấp nước sinh hoạt và cấp nước công nghiệp mía đường bù lại doanh thu bị giảm nếu xảy ra hạn, thiếu nước vụ đông xuân 2018 – 2019; Trong đó tập trung nguồn lực cho việc cấp nước sinh đối với nhà máy nước Ayun Hạ và nước thô đối với hồ Ia Ring .

7. Theo dõi thực hiện, phát hiện sai sót và đề nghị bổ sung hoàn thiện qui trình vận hành điều tiết, phương án bảo vệ, phương án phòng chống lụt bão và phương án phòng lũ hạ du các công trình hồ chứa công ty quản lý.

8. Tiếp tục thực hiện thi sát hạch đối với Công nhân quản lý thủy nông, cử nhân, kỹ sư mỗi lần nâng lương, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ.

9. Tăng cường phối hợp liên kết nuôi trồng và khai thác thủy sản hồ Ayun Hạ với hợp tác xã Ayun Thịnh.

10. Tổ chức tốt chế độ quan trắc, dự báo khí tượng thủy văn và cung cấp thông tin theo đúng quy trình vận hành hồ chứa đã ban hành.

10. Thực hiện phương án trả lương, quy chế trả lương theo thang bảng lương mới, ban hành quy chế bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, biệt phái các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền chủ tịch và giám đốc công ty, chỉnh sửa Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động, Thông qua Hội nghị người lao động triển khai thực hiện bắt đầu từ tháng 01/2019;

11. Nghiên cứu các chế độ chính sách để điều chỉnh kế hoạch kịp thời sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị Quyết số: 95/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 Nghị quyết “ Thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.

12. Tiếp tục quan hệ với các Công ty, Nông trường có cây công nghiệp dùng nước từ công trình thủy lợi cùng thực hiện phương án tưới tiết kiệm nước do Bộ và Sở đã triển khai; (ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước)

14. Ổn định tổ chức điều hành công ty và phòng ban công ty, Phân công, phân cấp và ủy quyền thêm cho các phó giám đốc công ty; lập và trình duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh sau khi có giá dịch vụ thủy lợi khác.

15. Công tác dự án:

+ Thực hiện các thủ tục trình sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt kế hoạch đầu thầu và triển khai thực hiện dự án sửa chữa nâng cấp đập: Ia Lôm, Bà Zĩ và An Mỹ.

+ Hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công + dự toán dự án nâng cấp hệ thống kênh công trình Ayun Hạ. Tổ chức thi công xây dựng công trình.

+ Hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định Hoàn thành trình thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công + dự toán công trình Plei Thơ Ga. Tổ chức đấu thầu xây lắp xây lắp, Phối hợp huyện Chư Puh về công tác giải phóng mặt bằng và tổ chức triển khai thi công xây dựng công trình.

### **Phần III:**

## **KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Kết luận**

Dưới sự lãnh đạo Đảng bộ Công ty, sự điều hành của Chủ tịch và Ban điều hành công ty, sự phát động thi đua sản xuất kinh doanh hiệu quả, động viên, giáo dục người lao động kịp thời của Công đoàn cơ sở công ty, sự xung kích đi đầu của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, sự nhiệt tình không kể ngày đêm của lực lượng bảo vệ công trình, lực lượng phòng chống lụt bão, lực lượng tự vệ xí nghiệp, sự giúp đỡ nhiệt tình của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương, hộ dùng

nước và sự đoàn kết nhất trí cao từ lãnh đạo đến công nhân viên chức-Lao động trong toàn công ty. Năm 2018 công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi Gia lai đã thực hiện hoàn thành cơ bản nhiệm vụ QLKT và bảo vệ công trình thủy lợi được giao, thực hiện hoàn thành và tương đối đầy đủ các chỉ tiêu, khoản, mục mà Nghị quyết Hội nghị Đại biểu người lao động năm 2017 tổ chức ngày 19/01/2018 đã đề ra.

Năm 2019, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai tuy đã nhìn thấy nhiều khó khăn đang chờ đợi ở phía trước, nhiều vất vả trong hiện tại sản xuất đầu vụ đông xuân và sự biến động ngày càng phức tạp của thời tiết do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu, song công ty tin tưởng rằng bằng những giải pháp lớn và biện pháp công ty đã đề ra công ty sẽ thực hiện được và thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị đã đề ra và sẽ được **Hội nghị Đại biểu người lao động** hôm nay quyết nghị thông qua, đóng góp vào việc hoàn thành hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội mà UBND tỉnh Gia Lai đã định hướng cho ngành nông nghiệp năm 2019. Hội nghị Đại biểu người lao động lần này chúng tôi tin tưởng chắc chắn rằng các vị khách mời, các đại biểu của cơ sở trực thuộc sẽ có nhiều ý kiến thảo luận, góp ý, bổ sung vào bản dự thảo báo cáo tổng kết thực hiện NQ Hội nghị đại biểu người lao động năm 2018 và Quyết nghị hệ thống chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của công ty năm 2019, đề ra các biện pháp đúng đắn, phù hợp sát với thực tế cuộc sống và sản xuất của công ty hơn để giành được những thắng lợi cao hơn năm 2018 đã qua.

## **2. Một số kiến nghị với Nhà nước, tỉnh, các ngành liên quan và chính quyền địa phương.**

+ Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT, sở Tài chính xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác làm cơ sở cho các đơn vị khai thác tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

+ Chính quyền địa phương 11 huyện thị nơi có công trình thủy lợi của Công ty đứng chân có biện pháp phối hợp bảo vệ công trình, chỉ đạo, huy động dân, các thành phần kinh tế tổ chức quản lý vùng bán ngập, nuôi trồng và khai thác thủy sản hồ chứa, khai hoang diện tích trong khu tưới các công trình công ty quản lý có diện tích tưới đang còn thấp so với thiết kế hoặc các công trình công ty mới nhận bàn giao để tăng diện tích tưới cho công ty và diện tích hưởng lợi cho nhân dân.

*Cuối cùng, xin Kính chúc quý vị đại biểu sức khỏe, chúc Hội nghị trí tuệ, đoàn kết, thành công, nhất trí cao, đề ra và thông qua Nghị quyết sát thực với sản xuất - đời sống kinh tế, chính trị xã hội năm 2019. Chúc năm mới 2018 và xuân Kỷ Hợi sắp đến an khang-Thịnh vượng!*

*Xin chân thành cảm ơn !*

### **Nơi gửi:**

- HĐND&UBND Tỉnh (B/C)
- Sở NN & PTNT (B/C)
- Sở Lao động, TB&XH (B/C)
- Liên đoàn lao động tỉnh (B/C)
- Đại biểu mời;
- Giám đốc, kiểm soát viên, PGĐ;
- Các đơn vị sản xuất trực thuộc;
- Lưu VT - KH.

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**Nguyễn Thanh Bình**